

Số: 15/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc  
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội  
đồng nhân dân thành phố về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 của  
thành phố Cần Thơ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của  
Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ  
vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần  
Thơ; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng  
nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04  
tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí  
và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 -  
2025 thành phố Cần Thơ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -  
2025 thành phố Cần Thơ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai  
đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương  
chưa phân bổ;*

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh, giao chi tiết 2.306,136 tỷ đồng vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội bộ và giao chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư: 11,446 tỷ đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn thực hiện dự án với tổng số vốn sau điều chỉnh, bổ sung là: 2.294,690 tỷ đồng, trong đó:

- Điều chỉnh giảm 1.142,891 tỷ đồng.

- Giao chi tiết bổ sung 3.437,581 tỷ đồng.

(Chi tiết dự án theo Phụ lục số I, II đính kèm)

**Điều 2.** Thống nhất hỗ trợ 1.081,357 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố giai đoạn 2021 - 2025 cho Ủy ban nhân dân quận, huyện như sau:

1. Hỗ trợ 1.071,357 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố để Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh thực hiện xây dựng 02 tuyến đường dẫn vào Khu công nghiệp VSIP Cần Thơ và Khu tái định cư. Cụ thể:

- Đường nối từ đường dẫn vào cầu Vàm Cống vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh với số vốn là 384,648 tỷ đồng.

- Đường nối từ Quốc lộ 80 vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh với số vốn là 172,709 tỷ đồng.

- Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1) với số vốn là 514 tỷ đồng.

2. Hỗ trợ 10 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố để Ủy ban nhân dân quận Ô Môn thực hiện Dự án đầu tư Nâng cấp, cải tạo đường Trần Ngọc Hoàng (đường vào Nông trường Sông Hậu).

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án quan trọng, cần sớm triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025, trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt bổ sung danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn để tổ chức triển khai thực hiện. Khẩn trương thực hiện kế hoạch khai thác quỹ đất công theo đúng quy định làm cơ sở bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét khi đảm bảo đủ điều kiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

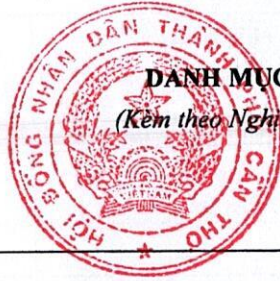
**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

**CHỦ TỊCH****Phạm Văn Hiếu**



**Phụ lục I**

**DANH MỤC DỰ ÁN GIAO CHI TIẾT VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố)

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBĐT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
<b>TỔNG SỐ</b>					<b>20.053</b>	-	<b>11.446</b>	
<b>I</b>	<b>Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ</b>				<b>69</b>	-	<b>60</b>	
	Thiết bị đào tạo tối thiểu đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ	Ninh Kiều	2021-2022	3729/QĐ-UBND ngày 06/12/2021	69		60	
<b>II</b>	<b>Công an thành phố</b>				<b>1.258</b>	-	<b>930</b>	
1	Xây dựng nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn	Ô Môn	2021-2022	296/UBND-XDĐT ngày 20/10/2021; 2435/QĐ-CATP-PH10 ngày 02/11/2021	429		380	
2	Trụ sở làm việc Thủy đội phòng Cảnh sát giao thông đường thủy - Công an thành phố Cần Thơ	Thốt Nốt	2022	6641/UBND-XDĐT ngày 28/12/2021; 152/QĐ-CATP-PH10 ngày 20/01/2022	577		450	
3	Mua sắm thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ	TP.Cần Thơ	2022	558/QĐ-UBND ngày 07/02/2022	129		50	
4	Mua sắm máy móc, trang thiết bị thành lập Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an thành phố Cần Thơ	TP.Cần Thơ	2021-2022	1387/QĐ-UBND ngày 29/6/2021; 815/QĐ-UBND ngày 25/02/2022	123		50	



TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBĐT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
III	<b>Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố</b>				66	-	60	
	Trang bị hệ thống giao ban trực tuyến giữa Bộ CHQS thành phố với các đơn vị trực thuộc	Cái Răng	2022-2023	5623/UBND-XDĐT ngày 03/11/2021; 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022	66		60	
IV	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>				1.488	-	1.200	
1	Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị lịch sử địa điểm khảo cổ học Nhơn Thành	Ninh Kiều	2021-2022	5719/UBND-XDĐT ngày 09/11/2021; 120/QĐ-SVHTTDL ngày 15/03/2022	1.041		800	
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Phổ thông Năng khiếu thể dục thể thao thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	2021-2022	5591/UBND-XDĐT ngày 02/11/2021; 122/QĐ-SVHTTDL ngày 16/3/2022	447		400	
V	<b>Sở Tư pháp</b>				204	-	180	
	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Sở Tư pháp	Ninh Kiều	2022	467/UBND-XDĐT ngày 09/02/2022; 33/QĐ-STP ngày 21/02/2022	204		180	
VI	<b>Câu lạc bộ Huru trí thành phố Cần Thơ</b>				152	-	145	
	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Câu lạc bộ Huru trí thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	2022	1113/UBND-XDĐT ngày 30/3/2022; 26/QĐ-CLB ngày 04/04/2022	152		145	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBĐT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
<b>VII</b>	<b>Sở Giao thông vận tải</b>				3.198	-	(2.049)	
	Dự án Nâng cấp, cải tạo 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố	Ninh Kiều	2021-2022	1234/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 753/QĐ-SGTVT ngày 11/6/2021	3.198		(2.049)	Điều chỉnh sang UBND quận Ninh Kiều làm Chủ đầu tư
<b>VIII</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>				127	-	120	
	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Chi cục Kiểm Lâm	Ninh Kiều	2021-2022	1230/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 141/QĐ-SNN&PTNT ngày 05/05/2022	127		120	
<b>IX</b>	<b>Chi cục Thủy lợi</b>				1.934		300	
1	Kè chống sạt lở khẩn cấp trên sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xẻo Mây đến cầu Rạch Chùa), quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Bình Thủy	2022	1636/UBND-XDĐT ngày 13/05/2022 03/QĐ-CCTL.KTN2 ngày 2/05/2022	1.934		300	
<b>X</b>	<b>UBND quận Ninh Kiều</b>				2.571	-	2.300	
	Dự án Nâng cấp, cải tạo 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố	Ninh Kiều	2022	655/UBND-XDĐT ngày 23/02/2022 1965/QĐ-UBND ngày 25/3/2022	2.571		2.300	Điều chỉnh Chủ đầu tư, điều chỉnh dự toán chuẩn bị đầu tư



TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBĐT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
XI	UBND huyện Vĩnh Thạnh				8.986		8.200	
1	Đường nối từ đường dẫn vào cầu Vàm Cống vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh	Vĩnh Thạnh	2022-2023	6229/UBND-XDĐT ngày 06/12/2021; 8649/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3.407		3.100	
2	Đường nối từ Quốc lộ 80 vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh	Vĩnh Thạnh	2022-2023	6229/UBND-XDĐT ngày 06/12/2021; 8648/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	1.820		1.700	
3	Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1)	Vĩnh Thạnh	2022-2023	6229/UBND-XDĐT ngày 06/12/2021; 8650/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3.759		3.400	



**Phụ lục II**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 PHÂN THEO NGÀNH - LĨNH VỰC**

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án A/B/C	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Quyết định đầu tư / phê duyệt quyết toán					Vốn giải ngân từ khởi công đến năm 2020 (bao gồm số vốn đã được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2021)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung (tăng/giảm)	Chi chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSTW		Chính phủ vay về cho vay lại	NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSTW		Chính phủ vay về cho vay lại	NSDP			
							Vốn trong nước	Vốn nước ngoài				Vốn trong nước	Vốn nước ngoài					
<b>TỔNG SỐ</b>						11.920.854	308.240	1.800.410	3.988.250	5.823.954	10.644.124	1.830.857	1.937.150	3.988.250	2.887.867	1.861.838	2.294.690	
I	Cấp vốn điều lệ cho Quỹ Phát triển đất thành phố																-970.000	
II	Hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp				Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND TP	67.500				67.500							67.500	
III	Giao thông					1.528.228	208.240	0	0	1.319.988	1.885.828	1.785.857	0	0	99.971	1.516.945	1.195.842	
*	Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng					0	0	0	0	0	182.971	83.000	0	0	99.971	148.908	2.637	
1	Đường vào Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Cần Thơ	Cái Răng	C	2016-2018							1396/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 (QT)	43.361			43.361	43.297	134	Chỉ trả các chi phí còn lại sau quyết toán
2	Nâng cấp, mở rộng đường Huỳnh Phan Hộ	Bình Thủy	B	2018-2021							2643/QĐ-UBND ngày 12/10/2017	139.610	83.000		56.610	105.611	2.503	Chỉ trả kinh phí bồi thường theo Bản án số 31/2021/HC-ST của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ
**	Dự án chuyển tiếp					332.223	208.240	0	0	123.983	1.702.857	1.702.857	0	0	0	1.368.037	0	
1	Đường tỉnh 922 (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn I từ QL91B đến Cờ Đỏ)	Bình Thủy - Ô Môn - Thới Lai - Cờ Đỏ	B	2017-2021							1591/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 và 1543/QĐ-UBND ngày 25/6/2019	1.494.617	1.494.617	0		1.343.037	-123.983	
2	Đường tỉnh 918, thành phố Cần Thơ (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn I từ điểm giao giữa Đường tỉnh 918 với Đường tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	Phong Điền	B	2020-2023	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND TP	332.223	208.240			123.983	2184/QĐ-UBND ngày 09/10/2020	208.240	208.240		25.000	123.983		Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư
***	Dự án khởi công mới					1.196.005	0	0	0	1.196.005	0	0	0	0	0	0	1.193.205	
1	Dự án Nâng cấp, cải tạo 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố	Ninh Kiều	B	2022-2025	Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TP	1.196.005				1.196.005							1.193.205	
IV	Công trình công cộng tại các đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới					9.594.120	0	1.800.410	3.988.250	3.805.460	8.270.046	0	1.937.150	3.988.250	2.344.646	476	1.422.468	
**	Dự án chuyển tiếp					9.167.256	0	1.800.410	3.988.250	3.378.596	7.843.195	0	1.937.150	3.988.250	1.917.795	0	1.460.801	
1	Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)	TP. Cần Thơ	A	2016-2024	1995/QĐ-TTg ngày 26/11/2021	9.167.256	1.800.410	3.988.250		3.378.596	164/QĐ-UBND 20/01/2016; 3432/QĐ-UBND 26/11/2018; 905/QĐ-UBND ngày 39/4/2021	7.843.195	1.937.150	3.988.250	1.917.795		1.460.801	





TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án A/B/C	Thời gian khởi công - hoàn thành	TMDT					Quyết định đầu tư / phê duyệt quyết toán					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Vốn giải ngân từ khởi công đến đầu tư công năm 2020 (bao gồm số vốn đã được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2021)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung (tăng/giảm)	Chỉ chú		
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	NSTW			NSDP	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	NSTW			NSDP						
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài			Chính phủ vay về cho vay lại	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn trong nước						Vốn nước ngoài	Chính phủ vay về cho vay lại
***	Dự án khởi công mới						426.864	0	0	0	426.864		426.851	0	0	0	426.851	476	-38.333	
I	Khu tái định cư phường Long Hòa (khu 2)	Bình Thủy	B	2019-2023	Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND TP		426.864				426.864		795/QĐ-UBND ngày 15/4/2021		426.851		426.851	476	-38.333	
V	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội						182.774	0	0	0	182.774		3.718	0	0	0	3.718	747	181.405	
*	Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng						0	0	0	0	0		755	0	0	0	755	747	30	
I	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Sở Y tế thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2017									180/QĐ-STC ngày 21/12/2021 (QT)		755		755	747	30	Chỉ trả các chi phí còn lại sau quyết toán
***	Dự án khởi công mới						182.774	0	0	0	182.774		2.963	0	0	0	2.963	0	181.375	
I	Cải tạo sửa chữa trụ sở Chi cục Thủy Lợi	Ninh Kiều	C	2022-2024	1104/QĐ-UBND ngày 25/03/2022		1.999				1.999								1.849	
2	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Ban Dân tộc	Ninh Kiều	C	2022-2024	1114/QĐ-UBND ngày 28/03/2022		3.416				3.416								3.316	
3	Cải tạo, sửa chữa khu vực tầng hầm và hội trường lớn UBND thành phố	Ninh Kiều	C	2022-2024	4224/QĐ-UBND ngày 29/12/2021		1.106				1.106		300/QĐ-SXD ngày 31/12/2021		945		945		880	
4	Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC kho lưu trữ lịch sử thành phố	Ninh Kiều	C	2022-2024	4225/QĐ-UBND ngày 29/12/2021		2.028				2.028		301/QĐ-SXD ngày 31/12/2021		2.018		2.018		1.905	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở Chi cục Kiểm lâm	Ninh Kiều	C	2022-2024	1425/QĐ-UBND ngày 29/04/2022		2.502				2.502								2.382	
6	Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	B	2022-2025	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND TP		167.022				167.022								166.522	
7	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Sở Tư pháp	Ninh Kiều	C	2022-2024	1984/QĐ-UBND ngày 08/7/2022		4.701				4.701								4.521	
VI	Quốc phòng, - An ninh và trật tự, an toàn xã hội						78.750	0	0	0	78.750		187.052	0	0	0	187.052	108.700	24.405	
*	Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng						0	0	0	0	0		134.462	0	0	0	134.462	108.490	242	
I	GPMB xây dựng trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát PCCC huyện Phong Điền	Phong Điền	C	2019-2020									19/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 (QT)		13.627		13.627	13.589	39	Thanh toán các chi phí còn lại sau khi dự án được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
2	Doanh trại Tiểu đoàn Tây Đô	Cái Răng	B	2010-2015									1548/QĐ-UBND 6/11/2010		120.835		120.835	94.901	203	Thanh toán chi phí hỗ trợ cho các hộ dân khi giao nền tái định cư
**	Dự án chuyển tiếp						4.255	0	0	0	4.255		3.418	0	0	0	3.418	0	1.088	
I	Dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khu đất mở rộng Ban Chỉ huy quân sự huyện Thới Lai	Thới Lai	C	2019-2022	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND TP		4.255				4.255		14/QĐ-SKHĐT ngày 23/01/2019		3.418		3.418		1.088	
***	Dự án khởi công mới						74.495	0	0	0	74.495		49.172	0	0	0	49.172	210	23.075	
I	Xây dựng các hạng mục trong khu huấn luyện I	Phong Điền	C	2021-2023	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND TP		49.952				49.952		373/QĐ-UBND ngày 07/12/2021		49.172		49.172	210	-1.088	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án A/B/C	Thời gian khởi công - hoàn thành	TMDT					Quyết định đầu tư / phê duyệt quyết toán					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	Chính phủ vay về cho vay lại	NSDP	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Vốn giải ngân từ khởi công đến năm 2020 (bao gồm số vốn đã được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2021)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung (tăng/giảm)	Ghi chú
					NSTW			NSDP	NSTW			NSDP																
2	Nhà tạm giữ công an quận Ô Môn	Ô Môn	C	2022-2024	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND TP	24.543				24.543															24.163			
<b>VII</b>	<b>Văn hóa - Thể dục thể thao</b>					167.993	0	0	0	167.993		73.335	0	0	0	73.335	49.700	178.804										
*	Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng					0	0	0	0	0		73.335	0	0	0	73.335	49.200	13.033										
1	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ	Cờ Đỏ	C								1783/QĐ-UBND ngày 13/7/2017	73.335				73.335	49.200	13.033								Thanh toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo Bản án hành chính phúc thẩm số 278/2020/HC-PT ngày 14/07/2020 và số 323/2020/HC-PT ngày 28/7/2020 của Tòa cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh		
***	Dự án khởi công mới					167.993	0	0	0	167.993		0	0	0	0	0	500	165.771										
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà ở vận động viên Khu liên hợp thể dục thể thao thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2022-2024	905/QĐ-UBND ngày 04/3/2022	4.999				4.999																4.809		
2	Nâng cấp, sửa chữa nhà thi đấu đa năng thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2022-2024	1986/QĐ-UBND ngày 08/7/2022	12.999				12.999																12.549		
3	Thư viện thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	B	2022-2025		149.995				149.995																500		
<b>VIII</b>	<b>Xã hội</b>					0	0	0	0	0		49.975	45.000	0	0	4.975	41.423	1.178										
**	Dự án chuyển tiếp					0	0	0	0	0		49.975	45.000	0	0	4.975	41.423	1.178										
1	Nâng cấp, mở rộng trung tâm bảo trợ xã hội thành phố Cần Thơ	Ô Môn	B	2018-2022							73/QĐ-UBND ngày 15/01/2018	49.975	45.000			4.975	41.423	1.178										
<b>IX</b>	<b>Y tế, dân số và gia đình</b>					0	0	0	0	0		3.688	0	0	0	3.688	3.657	127										
*	Dự án hoàn thành đưa vào sử dụng giai đoạn trước					0	0	0	0	0		3.688	0	0	0	3.688	3.657	127										
1	Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2017							172/QĐ-STC ngày 09/12/2021 (QT)	443				443	428	22								Chi trả các chi phí còn lại sau quyết toán		
2	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2016							51/QĐ-STC ngày 28/5/2020 (QT)	768				768	737	31								Chi trả các chi phí còn lại sau quyết toán		
3	Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Huyết học Truyền máu thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2017							127/QĐ-STC ngày 23/9/2020 (QT)	2.289				2.289	2.310	68								Chi trả các chi phí còn lại sau quyết toán		
4	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2017							139/QĐ-STC ngày 4/10/2021 (QT)	188				188	182	6								Chi trả các chi phí còn lại sau quyết toán		
<b>X</b>	<b>Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</b>					9.056	0	0	0	9.056		170.482	0	0	0	170.482	140.190	11.015										
*	Dự án hoàn thành đưa vào sử dụng giai đoạn trước					0	0	0	0	0		170.482	0	0	0	170.482	140.190	1.959										
1	Trường THPT Hà Huy Giáp (giai đoạn 2)	Cờ Đỏ	C	2017-2020							4367/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 (QT)	33.826				33.826	32.385	259								Chi trả các chi phí còn lại sau quyết toán		



